

Bản tin này chỉ nhằm mục đích tham khảo, được phát hành định kỳ bởi CTCP Chứng khoán Rong Việt, dành cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng đầu tư vào các quỹ quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC). **BẢN TIN THÁNG 4, 2021** Dữ liệu tính đến 31/03/2021

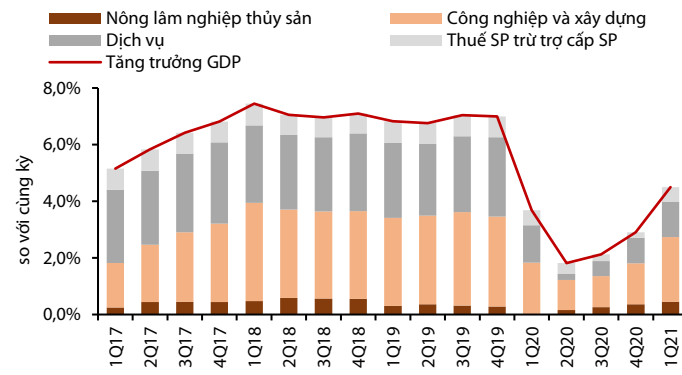
Kinh tế vĩ mô:

- Nền kinh tế Việt Nam ghi nhận mức tăng trưởng GDP 4,5% so với cùng kỳ trong quý đầu tiên của năm 2021, thấp hơn một chút so với kỳ vọng của chúng tôi là 4,7% và dự báo của Bloomberg là 5,7%. Ngành vận tải, khách sạn, nhà hàng và giải trí tiếp tục ảm đạm do đợt bùng phát dịch mới, tất cả đều ghi nhận mức tăng trưởng âm. Trong năm tới, chúng tôi tiếp tục kỳ vọng ngành sản xuất duy trì đà tăng trưởng khi nhu cầu thiết bị điện tử toàn cầu đang gia tăng đồng thời Việt Nam ngày càng gia tăng vai trò là trung tâm sản xuất chuỗi cung ứng điện tử. Chúng tôi cho rằng dự báo tăng trưởng GDP cả năm ở mức 6,6-6,8%
- Vào tháng 3 năm 2021, Tổng thống Mỹ Joe Biden đã ký gói kích thích kinh tế trị giá 1,9 nghìn tỷ USD. Với gói kích thích này, OECD kỳ vọng gói kích thích kinh tế của Hoa Kỳ cùng với việc tiêm chủng nhanh hơn có thể thúc đẩy tăng trưởng GDP của Hoa Kỳ thêm 3 điểm phần trăm vào năm 2021, đồng thời gia tăng nhu cầu nhập khẩu các đối tác thương mại chính của Hoa Kỳ. Theo ước tính của Allianz SE, khoảng 360 tỷ USD của gói kích thích sẽ được chi cho nhập khẩu, theo đó, xuất khẩu của Việt Nam có thể tăng tương ứng 1,4% GDP trong giai đoạn 2021-22 nhờ gia tăng nhu cầu về máy tính, đồ nội thất và hàng dệt may.
- Tín dụng trong Q1/2021 tăng tốc nhiều hơn năm trước trong khi tăng trưởng huy động vốn không tăng cùng tốc độ có thể là nguyên nhân khiến lãi suất huy động gần đây tăng lên. Từ đầu tháng 3/2021, lãi suất huy động ngân hàng bắt đầu nhích lên sau một thời gian dài các ngân hàng thực hiện giảm lãi suất. Điều này cho thấy cho thấy lãi suất đối với tiền gửi khách hàng dường như đã chạm đáy. Chúng tôi kỳ vọng lãi suất sẽ tăng ở mức khiêm tốn vào năm 2021 do lạm phát vẫn được kiểm soát và chính sách tiền tệ vẫn đang duy trì hướng hỗ trợ.
- Vào tháng 3 năm 2021, lạm phát toàn phần tăng nhưng vẫn nằm trong vùng kiểm soát với mức tăng 1,2% so với cùng kỳ từ 0,7% của tháng 2 năm 2021, trong khi CPI lõi chỉ tăng 0,7%. Lạm phát toàn phần thấp hơn nhiều so với mục tiêu 4% và có khả năng sẽ tiếp tục duy trì dưới ngưỡng này trong thời gian còn lại của năm nay dựa trên dự báo của chúng tôi (3,5%).

Thị trường chứng khoán: kết thúc trong đà tăng

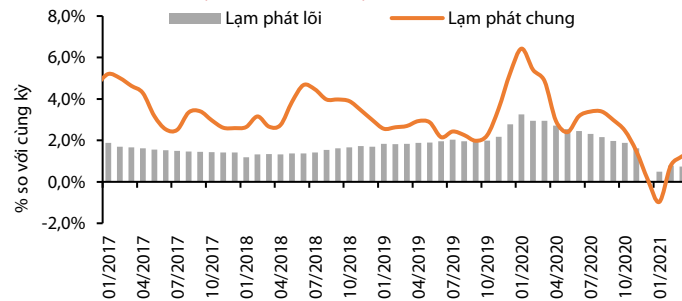
- VN-Index tăng +1,23% so với tháng trước lên mức 1191,3, vượt trội so với các thị trường trên thế giới như SET (+6,0%), KOSPI (+1,6%), S&P 500 (+4,2%).
- Thanh khoản khớp lệnh bình quân trên sàn HOSE đạt 13,8 nghìn tỷ đồng (-7,4% MoM). Trong đó, VN30 chiếm 45%, thanh khoản ghi nhận mức giảm nhẹ 6,3% MoM.
- Nhà đầu tư cá nhân trong nước duy trì trạng thái mua ròng, đạt 14,6 nghìn tỷ, còn các tổ chức trong nước bán ròng -3 nghìn tỷ đồng. Khối ngoại mở rộng trạng thái bán ròng trên HOSE, lên đến -13,5 nghìn tỷ đồng (+260% so với tháng trước).
- Quỹ ETF ngoại khá trái chiều khi FTSE Vietnam ETF và E1VFN30 bị hút ròng mạnh, KIM ETF, MSCI Vietnam ETF cũng bị rút. VNM ETF không có hoạt động trong tháng.
- Trừ ngành Hàng tiêu dùng thiết yếu và ngành Năng lượng, các ngành còn lại đều ghi nhận mức tăng tích cực trong tháng. Ngành Nguyên vật liệu và ngành Tài chính tăng 5,7% và 5.5%. Ngành Y tế tăng 5.3%. Nhóm Bất động sản, Vật liệu xây dựng, Khu công nghiệp, vv. cũng diễn biến tích cực với mức sinh lời từ -3,5% đến 3,3%. Quỹ ENF hưởng lợi với xu hướng này, nhờ tỷ trọng lớn phân bổ vào HPG (13,7%) – cổ phiếu đầu ngành Nguyên vật liệu, và cổ phiếu các ngân hàng TMCP tư nhân lớn

Hình 1: Cơ cấu GDP của Việt Nam



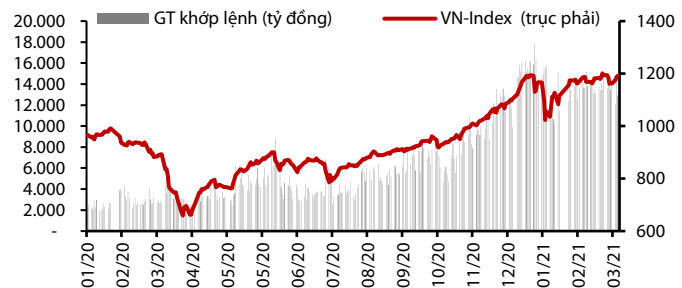
Nguồn: TCTK, CTCK Rong Việt

Hình 2: Diễn biến lạm phát của Việt Nam



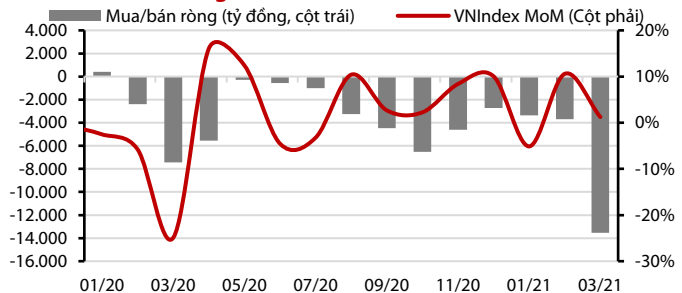
Nguồn: TCTK, CTCK Rong Việt

Hình 3: Diễn biến VNIndex kể từ đầu năm 2020



Nguồn: Fiinpro, CTCK Rong Việt

Hình 4: Mua ròng của khối ngoại (khớp lệnh) và diễn biến của VN-Index theo tháng



Nguồn: Fiinpro, CTCK Rong Việt

(MBB – 9,4%, ACB – 6,5% and TCB – 4,4%). Với triển vọng tăng trưởng của ngành ngân hàng trong trường hợp cơ sở của chúng tôi, các yếu tố xúc tác mạnh mẽ bao gồm phục hồi nhu cầu vay, mở rộng NIM và nền so sánh thấp, cũng như dòng tiền kỳ vọng từ các quỹ ETF, ngành ngân hàng sẽ là động lực chính cho VNIndex trong thời gian tới. Quỹ ENF được kì vọng sẽ hưởng lợi từ xu hướng tăng của nhóm này.

Ngành Ngân Hàng: Kì vọng tăng trưởng trong thận trọng

Năm 2021 sẽ có các yếu tố hỗ trợ như lãi suất thấp, dòng vốn, nền so sánh thấp. Trước những thông tin tích cực về đại dịch và phục hồi kinh tế, bên cạnh việc lãi suất thấp thúc đẩy giá các tài sản rủi ro tăng cao, chúng tôi duy trì quan điểm thận trọng trước diễn biến của đại dịch, vốn không thể dự đoán. Một số ngân hàng sẽ tăng trưởng lợi nhuận mạnh mẽ, nhưng mức sinh lời kì vọng dựa vào yếu tố nội tại sẽ phân hóa.

Tăng trưởng tín dụng và thu nhập hoạt động cao hơn

Kinh tế phục hồi và kiểm soát đại dịch là chìa khóa cho kỳ vọng tăng trưởng tín dụng. Mức chênh lệch giữa tăng trưởng tín dụng và huy động trong năm 2021 sẽ mở rộng trong kịch bản cơ sở nhờ thanh khoản dồi dào, nhu cầu vay cao hơn và bộ đệm vốn cải thiện tại một số bên cho vay lớn nhờ phát hành riêng lẻ. Kinh tế phục hồi cũng sẽ hỗ trợ thị trường thanh toán, thương mại quốc tế, bancassurance và thẻ.

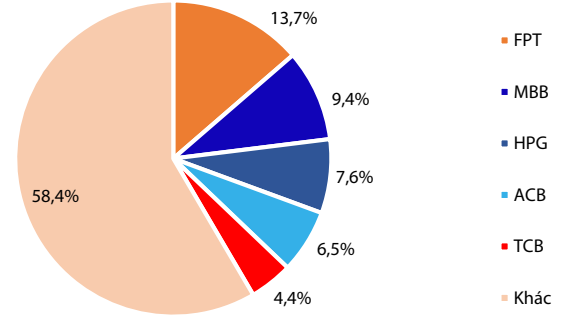
Mối lo ngại xấu sẽ được giải quyết nhưng áp lực về trích lập dự phòng vẫn còn

Chi phí dự phòng tăng năm 2020 nhưng chưa đủ bao phủ các khoản nợ tái cơ cấu trong kịch bản xấu. Năm 2021, Thông tư 01 sửa đổi sẽ giúp giảm áp lực trích lập dự phòng lên các ngân hàng.

Duy trì hiệu quả với cơ sở vốn cao hơn

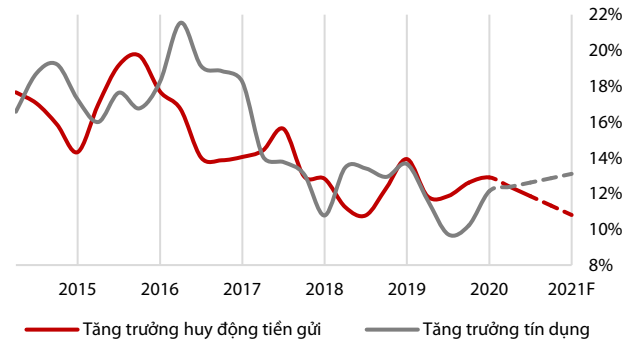
Phát hành tăng vốn là xúc tác tại một số ngân hàng. Hiệu quả hoạt động sẽ cải thiện do cơ cấu lại danh mục cho vay và nền tảng công nghệ hỗ trợ tối ưu hóa chi phí.

Hình 5: 5 cổ phiếu tỷ trọng lớn nhất của danh mục quỹ ENF cuối tháng 3/2021



Nguồn: Quỹ ENF, CTCK Rong Viet

Hình 6: Tăng trưởng tín dụng và huy động (% YoY)



Source: SBV, Rong Viet Securities

Định giá nhóm ngành (tại ngày 31/03/2021)

	%1T	%3T	%YTD	P/E cơ bản	P/B	ROE	ROA	Tỷ suất cổ tức (%)	Tăng trưởng LNTT (YoY, %)	Tăng trưởng EPS (YoY, %)
Dầu khí	9,5%	24,2%	24,2%	n/a	1,7	-0,8%	-0,8%	0,0%	-33,6%	-1,1%
Nguyên vật liệu	2,9%	8,3%	8,3%	17,3	1,9	14,8%	7,2%	2,9%	-75,6%	52,7%
Công nghiệp	2,0%	2,7%	2,7%	20,2	1,9	10,9%	6,2%	3,5%	-57,3%	44,4%
Hàng Tiêu dùng	0,3%	1,1%	1,1%	20,6	3,1	21,1%	13,5%	2,9%	12,6%	40,1%
Dược phẩm và Y tế	3,8%	4,2%	4,2%	16,7	1,9	15,5%	11,2%	4,1%	-39,1%	1,7%
Dịch vụ Tiêu dùng	4,7%	13,6%	13,6%	n/a	3,6	-5,3%	1,5%	2,7%	-41,2%	140,2%
Viễn thông	2,0%	19,1%	19,1%	64,0	3,8	6,2%	2,3%	3,9%	1136,4%	18,7%
Tiện ích Cộng đồng	0,0%	3,1%	3,1%	16,2	1,9	13,6%	9,5%	4,8%	-190,9%	8,3%
Tài chính	2,2%	13,5%	13,5%	21,2	2,7	15,4%	5,6%	2,1%	14,0%	44,4%
Ngân hàng	5,8%	12,1%	12,1%	13,6	2,0	17,3%	1,5%	0,0%	18,4%	8,1%
Công nghệ Thông tin	2,2%	27,3%	27,3%	18,0	2,8	17,4%	8,2%	1,4%	64,1%	405,6%

Nguồn: Finpro, CTCK Rong Viet

Kết quả hoạt động các quỹ đang quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments
Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (“Quỹ ENF”)
Mục tiêu

Mục tiêu của Quỹ ENF hướng đến việc gia tăng một cách ổn định và bền vững vốn đầu tư thông qua đa dạng hoá các tài sản trong danh mục bao gồm cổ phiếu, trái phiếu, và tiền gửi ngân hàng.

Quỹ phân bổ tài sản một cách chủ động & linh hoạt nhằm tận dụng các cơ hội gia tăng lợi nhuận khi thị trường tăng trưởng, đồng thời hạn chế rủi ro thất thoát vốn khi thị trường có những dấu hiệu không khả quan.

Đặc điểm chính

Ngân hàng Giám sát	Ngân hàng TNHH MTV HSBC (Việt Nam)	Mức đầu tư tối đa	Không giới hạn
Tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ	174,3 tỷ đồng	Số dư tài khoản tối thiểu	100 đơn vị Quỹ
Mức đầu tư ban đầu tối thiểu	2.000.000 đồng	Yêu cầu mua lại tối thiểu	100 đơn vị Quỹ
Mức đầu tư tối thiểu các lần tiếp theo	1.000.000 đồng	Tần suất giao dịch	Hàng tuần

Nguồn: EIFMC

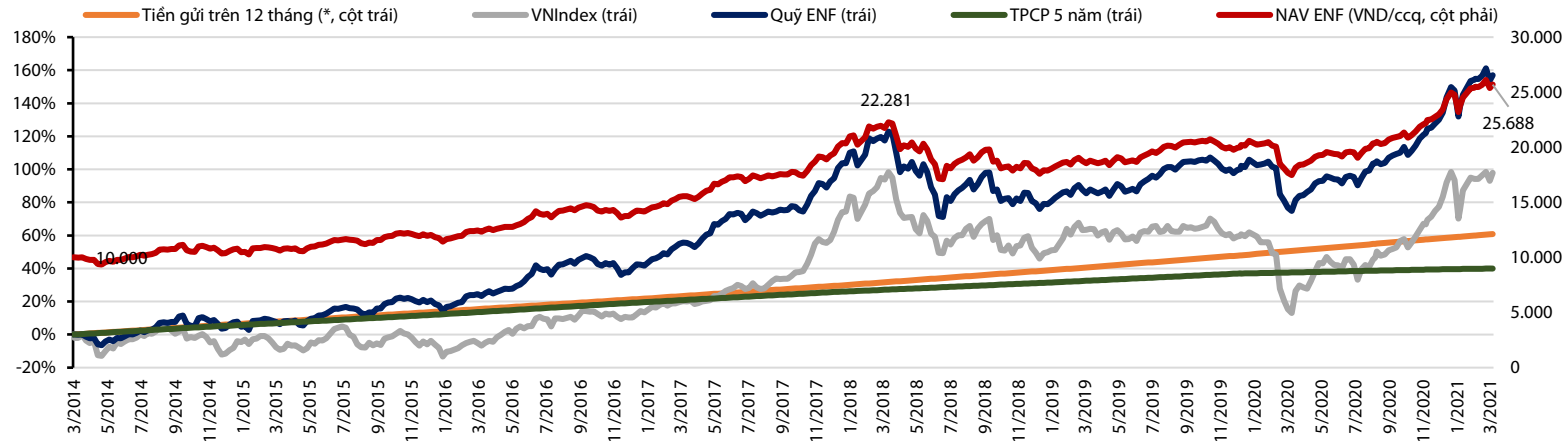
Nhận định

Kể từ khi thành lập quỹ tới 31/03/2021, Quỹ ENF diễn biến tốt hơn so với một số kênh đầu tư khác như kênh tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn trên 12 tháng, trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm và thị trường chứng khoán Việt Nam. Trong 2020, Quỹ ENF tăng 17,1%, cao hơn mức tăng của thị trường chứng khoán (14,9%). Sau 3T2021, quỹ ENF duy trì động lực và tăng 9,7%, trong khi thị trường chứng khoán tăng 7,9%. Chúng tôi kỳ vọng với danh mục cổ phiếu tập trung nhóm ngành Ngân hàng và Bất động sản – hai trụ cột của nền kinh tế, và nhóm ngành tăng trưởng cao – Công nghệ Thông tin và Sản xuất, Quỹ ENF sẽ duy trì mức hiệu suất tốt hơn thị trường chứng khoán Việt Nam.

Lợi nhuận tích lũy của quỹ ENF và các tài sản khác (%) ()**

Kể từ lúc thành lập quỹ ENF	Quỹ ENF	VNIndex	TPCP 5 Năm	Tiền gửi kỳ hạn trên 12 tháng
Lợi nhuận tích lũy	156,88%	97,94%	39,95%	60,83%
Lợi nhuận hàng năm	14,38%	10,21%	4,90%	7,00%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

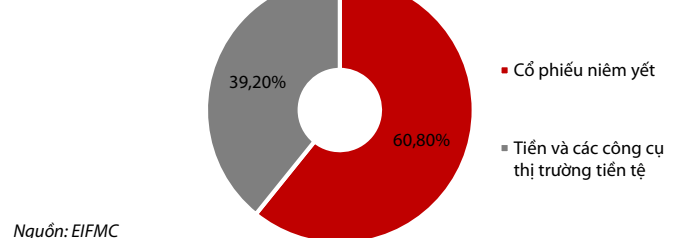
Diễn biến lợi nhuận tích lũy của quỹ ENF so với các tài sản khác ()**


Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

Các khoản phí

Phí phát hành	Không quá 3%
Phí quản lý thường niên	1,5%/năm tính trên giá trị tài sản ròng của Quỹ
Phí lưu ký, giám sát và dịch vụ đại lý chuyển nhượng & chi phí khác	Không quá 0,25%/năm tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ

Nguồn: EIFMC

Phân bổ tài sản


Nguồn: EIFMC

(* Dữ liệu trước tháng 03/2021 được tính dựa trên tiền gửi trung bình kỳ hạn 12 tháng trở lên do NHNN công bố hàng tuần. Dữ liệu kể từ tháng 03/2021 được tính bằng cách bình quân lãi suất niêm yết tiền gửi các kỳ hạn 12 tháng, 18 tháng, 24 tháng và 36 tháng tại 10 ngân hàng có thị phần tiền gửi lớn nhất, bao gồm BIDV, Agribank, Vietinbank, Vietcombank, SCB, MB Bank, Sacombank, ACB, Techcombank và SHB.

(**) Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư tương lai của các quỹ hay của EIFMC. Việc đầu tư vào các quỹ đầu tư chứng khoán chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả khả năng mất số vốn đầu tư ban đầu. Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định mua chứng chỉ quỹ.

Kết quả hoạt động các quỹ đang quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments
6 Quỹ PRUlink

6 Quỹ PRUlink được hình thành từ nguồn phí bảo hiểm của các Hợp đồng Bảo hiểm liên kết đơn vị do Prudential Việt Nam cung cấp, với mục tiêu nhằm tạo ra thu nhập và sự tăng trưởng vốn từ trung đến dài hạn cho Bên mua bảo hiểm đã ký kết hợp đồng này với Prudential Việt Nam và không áp dụng cho các đối tượng khác. 6 Quỹ này được thiết kế dành cho những khách hàng có mức độ chấp nhận rủi ro từ thấp đến cao tương ứng với chính sách đầu tư vào các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định (như tiền gửi ngân hàng...) đến sự tăng trưởng vốn cao (như cổ phiếu...).

Tỷ suất lợi nhuận ròng các quỹ PRUlink (%)

Năm	PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam	PRUlink Tăng Trưởng	PRUlink Cân Bằng	PRUlink Bền Vững	PRUlink Trái Phiếu Việt Nam	PRUlink Bảo Toàn	Lãi suất tiền gửi 3 tháng	Lãi suất tiền gửi trên 12 tháng	Lợi nhuận TPCP Việt nam 5 năm	VNIndex
2016	13,83%	12,69%	11,63%	10,45%	8,73%	3,89%	4,76%	6,82%	6,63%	14,82%
2017	56,58%	42,01%	32,46%	23,29%	10,87%	4,00%	4,81%	6,80%	5,52%	48,03%
2018	-9,22%	-4,52%	-1,51%	1,39%	5,63%	4,74%	4,41%	6,90%	4,31%	-9,32%
2019	9,75%	10,56%	10,98%	11,41%	12,19%	5,50%	5,30%	6,93%	4,46%	7,67%
2020	16,38%	16,02%	14,69%	12,48%	9,01%	5,55%	4,48%	7,09%	1,92%	14,87%
3T2021	10,79%	7,86%	5,81%	3,77%	0,84%	1,01%	0,84%	1,49%	0,28%	6,51%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

Chú thích:

- Lợi nhuận các quỹ được tính tại ngày công bố NAV. Lợi nhuận này có thể khác với lợi nhuận được tính tại ngày cuối tháng. Tỷ suất lợi nhuận ròng của các Quỹ PRUlink trong 03 tháng đầu năm 2021 chưa được kiểm toán, được cung cấp bởi EIFMC và CTCK Rông Việt và có thể được điều chỉnh vào thời điểm cuối năm tài chính. Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ cho kết quả đầu tư tương lai. Khách hàng được hưởng kết quả đầu tư đồng thời chịu mọi rủi ro tương ứng và nên tham khảo điều khoản và điều kiện về các sản phẩm bảo hiểm để biết thêm thông tin.
- Lãi suất tiền gửi 3 tháng là trung bình của lãi suất yết giá của ba ngân hàng quốc doanh niêm yết tại thời điểm gia hạn (không bao gồm Vietcombank trong giai đoạn 2015 – 2017 do thiếu dữ liệu), dữ liệu lãi suất tiền gửi trên 12 tháng trước tháng 3/2021 được tính bằng trung bình lãi suất NHNN công bố hàng tuần và kể từ tháng 03/2021 sẽ được tính bằng cách bình quân lãi suất niêm yết tiền gửi các kỳ hạn 12 tháng, 18 tháng, 24 tháng và 36 tháng tại 10 ngân hàng có thị phần tiền gửi lớn nhất, bao gồm BIDV, Agribank, Vietinbank, Vietcombank, SCB, MB Bank, Sacombank, ACB, Techcombank và SHB, và lợi nhuận trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm do CTCK Rông Việt tính toán sau khi lựa chọn ngẫu nhiên trong số trái phiếu Chính phủ Việt Nam có kỳ hạn bằng (hoặc gần nhất) 5 năm.

Nhận định chung

- Tính chung cho giai đoạn 5 năm vừa qua từ 2016 đến 2020, tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy của tất cả các PRUlink đạt mức tăng đáng kể, dao động từ 26,0% đến 106,7%, trong đó Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam có mức tăng cao nhất với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 106,7%, quỹ PRUlink Tăng Trưởng có mức tăng cao thứ hai với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 96,0%.
- Trong 3T2021, Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam là quỹ có kết quả đầu tư tốt nhất với 10,79%, theo sau là quỹ PRUlink Tăng Trưởng (7,86%) và quỹ PRUlink Cân Bằng (5,81%). Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam (10,79%) cũng có kết quả tốt hơn thị trường chứng khoán Việt Nam (VNIndex, 6,51%).

ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI QUỸ ENF

Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI (SSI)

Điện thoại: (84-28) 3824 2897

Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS

Việt Nam (KIS)

Điện thoại: (84-28) 3914 8585

Công ty Cổ phần Chứng khoán Rống

Việt (VDSC)

Điện thoại: (84-28) 6299 2006

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng

TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCBS)

Điện thoại: (84-24) 3936 6426

Công ty Cổ phần Chứng khoán

VNDIRECT (VNDS)

Điện thoại: (84-24) 3972 4568

Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng

Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)

Điện thoại: (84-24) 3935 2722

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản

Việt (VCSC)

Điện thoại: (84-28) 3914 3588

GHI CHÚ QUAN TRỌNG

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng để công bố, lưu hành, tái bản hoặc phân phối một phần hoặc toàn bộ cho bất kỳ ai khác nếu không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rống Việt (VDSC) và Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC). Những thông tin tại Trang 1 và 2 của Bản tin này do VDSC tổng hợp và trình bày trên cơ sở quan điểm cá nhân của người phân tích sau khi đã thực hiện sự cẩn trọng thẩm định, đánh giá nguồn tin từ thị trường và các bên khác để thông tin không bị sai sự thật hoặc gây hiểu lầm khi công bố, mặc dù vậy, VDSC và EIFMC không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của những thông tin đó. Những nhận định và dự tính trong bản tin này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Các dự đoán, dự báo về nền kinh tế, thị trường chứng khoán hay các xu hướng thị trường mà chúng tôi đề cập tới không nhất thiết là căn cứ thể hiện dự định đầu tư hoặc chỉ dẫn tương lai hoạt động của chúng tôi.

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng của EIFMC, bao gồm nhưng không giới hạn các nhà đầu tư vào Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (Quỹ ENF) và các quỹ bảo hiểm liên kết đơn vị của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam do EIFMC đang quản lý. Những thông tin cung cấp không phải là một lời đề nghị hay lời kéo đầu tư vào Quỹ ENF hay quỹ liên kết đơn vị, và không một thông tin nào trong bản tin này được diễn giải như sự khuyến nghị giao dịch bất kỳ sản phẩm đầu tư nào của VDSC hay của EIFMC. Các biểu đồ trình bày chứng khoán được đề cập trong bản tin chỉ nhằm mục đích minh họa, không được hiểu là lời khuyên hoặc tư vấn để giao dịch chứng khoán đó, mặc dù danh mục đầu tư của các quỹ của EIFMC có thể thay đổi tùy từng thời điểm ngẫu nhiên bao gồm những chứng khoán nêu trong bản tin.

Các tài liệu quỹ như Điều lệ và Bản Cáo bạch Quỹ ENF luôn được cung cấp trên trang điện tử EIFMC hoặc tại các đại lý phân phối được chỉ định và tài liệu quỹ liên kết đơn vị được cung cấp bởi Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam. Tất cả các giao dịch chứng chỉ quỹ được thực hiện theo cách thức mô tả trong tài liệu quỹ. Chứng chỉ Quỹ ENF không được bán cho các nhà đầu tư quốc tịch Mỹ. Các nhà đầu tư cần đọc kỹ tài liệu quỹ trước khi quyết định đặt lệnh mua chứng chỉ quỹ. Việc đầu tư vào quỹ không phải là tiền gửi, tiền tiết kiệm hay nghĩa vụ cam kết hoặc đảm bảo bởi công ty quản lý quỹ và các đơn vị liên quan. Đầu tư vào chứng chỉ quỹ có khả năng chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả việc mất số tiền gốc đã đầu tư. Kết quả đầu tư trong quá khứ không phải là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư trong tương lai của bất kỳ quỹ nào hay của EIFMC. Giá trị quỹ và thu nhập tích lũy từ chứng chỉ quỹ nếu có, có thể tăng hoặc giảm. Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định đầu tư vào bất kỳ quỹ nào.

VDSC là một công ty chứng khoán được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam, thực hiện dịch vụ cung cấp bản tin này. EIFMC là một công ty thuộc Tập đoàn Prudential plc của Anh Quốc. EIFMC và Tập đoàn Prudential plc không phải là công ty liên kết dưới bất kỳ hình thức nào với Prudential Financial Inc một công ty có trụ sở chính tại Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ và Công ty Prudential Assurance Company, một công ty con của Tập đoàn M&G plc, được thành lập tại Vương quốc Anh.